

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành  
Công trình: Nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ cầu Mỹ Thành  
đi đập Lại Giang**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước và Thông tư số 64/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 702/TTr-STC ngày 23/12/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành**

- Công trình: Nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ cầu Mỹ Thành đi đập Lại Giang.

- Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Hoài Ân

- Đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện Hoài Ân

- Cấp quyết định đầu tư: Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Định.

- Địa điểm xây dựng: Xã Ân Tín - Ân Thạnh, huyện Hoài Ân.

- Thời gian khởi công- hoàn thành: 27/3/2018- 05/6/2019

**Điều 2. Kết quả đầu tư**

**1. Nguồn vốn đầu tư**

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Giá trị quyết toán	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	<b>14.226.487.000</b>	<b>11.424.821.000</b>	<b>2.801.666.000</b>
Vốn ngân sách tỉnh		7.624.821.000	
Nguồn vốn ngân sách huyện		3.800.000.000	

## 2. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: đồng.

TT	Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
<b>Tổng số</b>		<b>14.408.514.000</b>	<b>14.226.487.000</b>
<b>1</b>	<b>Tổng Xây lắp</b>	<b>11.551.795.000</b>	<b>12.867.099.000</b>
	Trong đó:		
	- Xây lắp		11.631.694.000
	- Chi phí xây dựng nhà tạm		245.095.000
	- Chi một số công việc không xác định từ thiết kế		245.095.000
	- Phí môi trường		7.038.000
	- Thuế tài nguyên		5.865.000
	- Chi phí dự phòng		732.312.000
<b>2</b>	<b>Chi bồi thường, GPMB</b>	<b>50.000.000</b>	
<b>3</b>	<b>Chi phí quản lý dự án</b>	<b>305.083.000</b>	<b>305.083.000</b>
<b>4</b>	<b>Chi phí tư vấn đầu tư XD</b>	<b>880.129.000</b>	<b>880.127.000</b>
	Khảo sát địa hình, địa chất công trình	189.828.000	189.828.000
	Chi lập BCKTKT	301.236.000	301.236.000
	Thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công, dự toán	0	0
	Giám sát thi công	365.962.000	365.960.000
	Chi lập hồ sơ mời thầu và ptich, đánh giá	23.103.000	23.103.000
<b>5</b>	<b>Chi khác</b>	<b>763.389.000</b>	<b>174.178.000</b>
	Bảo hiểm công trình	48.517.000	48.517.000
	Thẩm định BC KTKT	2.784.000	25.314.000
	Thẩm định thiết kế BVTC-Dự toán	22.579.000	0
	Thẩm định HS mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu	10.501.000	10.500.000
	Chi phí hạng mục chung	563.856.000	0
	Chi thẩm tra, phê duyệt quyết toán	92.249.000	89.847.000
	Phí môi trường	7.038.000	
	Thuế tài nguyên	5.865.000	
	Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu	10.000.000	
<b>6</b>	<b>Dự phòng chi</b>	<b>858.118.000</b>	

## 3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản

a. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: không.

b. Chi phí không tạo nên tài sản: không.

**4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư**

Đơn vị tính: đồng.

TT	Nội dung	Giao đơn vị khác quản lý		Thuộc CĐT quản lý	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	14.226.487.000	14.226.487.000		
2	Tài sản ngắn hạn				

**5. Vật tư thiết bị tồn đọng:** không

**Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan**

**1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:** Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng.

TT	Nội dung	Giao đơn vị khác quản lý		Thuộc CĐT quản lý	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	14.226.487.000	14.226.487.000		
2	Tài sản ngắn hạn				

Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập Báo cáo quyết toán (19/11/2019) là:

Tổng các khoản phải thanh toán tiếp: 2.801.666.000 đồng.

Trong đó:

+ Xây lắp: 2.406.736.000 đồng;

+ Chi quản lý dự án: 305.083.000 đồng;

+ Chi thẩm tra, phê duyệt quyết toán: 89.847.000 đồng.

**2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:** Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng.

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
Ủy ban nhân dân xã Ân Thạnh	14.226.487.000	

**Điều 4.** Đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm quản lý, sử dụng công trình theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Hoài Ân, Chủ tịch UBND xã Ân Thạnh và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***

- Như điều 5;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Phan Cao Thắng;
- PVP VX;
- Lưu: VT, K19.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Cao Thắng**